

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1811* /TCT-CS
V/v thuế GTGT.

Hà Nội, ngày *08* tháng *5* năm 2020

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Hưng Yên.

Trả lời công văn số 483/CT-TTHT ngày 11/02/2020 của Cục Thuế tỉnh Hưng Yên về thuế GTGT, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điều 4 Luật Thuế GTGT quy định:

“Điều 4. Người nộp thuế

Người nộp thuế giá trị gia tăng là tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế giá trị gia tăng (sau đây gọi là cơ sở kinh doanh) và tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa chịu thuế giá trị gia tăng (sau đây gọi là người nhập khẩu).”

Tại khoản 1 Điều 19 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định:

“Điều 19. Điều kiện và thủ tục hoàn thuế GTGT

1. Các cơ sở kinh doanh, tổ chức thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT theo hướng dẫn tại điểm 1, 2, 3, 4, 5 Điều 18 Thông tư này phải là cơ sở kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khấu trừ, đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy phép đầu tư (giấy phép hành nghề) hoặc quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền, có con dấu theo đúng quy định của pháp luật, lập và lưu giữ sổ kế toán, chứng từ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán; có tài khoản tiền gửi tại ngân hàng theo mã số thuế của cơ sở kinh doanh.”

Căn cứ quy định trên, trường hợp doanh nghiệp chế xuất nêu tại công văn số 483/CT-TTHT ngày 11/02/2020 của Cục Thuế tỉnh Hưng Yên không phải đối tượng người nộp thuế giá trị gia tăng nên không thuộc đối tượng và trường hợp được hoàn thuế giá trị gia tăng.

Tổng cục Thuế có ý kiến đề Cục Thuế tỉnh Hưng Yên được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCT Nguyễn Thế Mạnh (để b/c);
- Vụ PC-BTC;
- Các Vụ: PC, KK-TCT;
- Website TCT;
- Lưu VT, CS (3).

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Nguyễn Hữu Tân

